

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **337/2020/HS-PT**

Ngày: 04-9-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Phong

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Lượng

Ông Nguyễn Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Bảo – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Xuân Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 269/2020/TLPT-HS ngày 30 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn C; do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2020/HSST ngày 23/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn C, sinh năm 1986 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi đăng ký HKTT: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Xuân C, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1965; Bị cáo chưa có vợ con;

- Tiền sự: Không;

- Tiền án: Ngày 12/6/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Đến ngày 24/8/2019 chấp hành xong hình phạt tù.

- Nhân thân: Ngày 02/7/2010 bị Ủy ban nhân dân huyện Long Thành ra quyết định vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 tháng.

Bị cáo Nguyễn Văn C bị tạm giữ từ ngày 17/02/2020 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn C là đối tượng nghiện ma túy, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào ngày 15/02/2020 C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 68L1-002.XX đến khu vực quận 7 thành phố Hồ Chí Minh mua 01 gói ma túy với giá 3.000.000 đồng của đối tượng tên S và T (chưa rõ nhân thân) để về sử dụng và bán lại cho con nghiện kiếm tiền tiêu xài. Sau khi mua được ma túy đưa về nhà, C đã sử dụng hết một nửa số ma túy đã mua, số còn lại C để trong 01 gói nylon. Đến 17 giờ 20 phút ngày 17/02/2020, C đang ở ấp D, xã E, huyện C, tỉnh Đồng Nai thì có Phạm Tấn P (sinh năm 1980), cư trú: Khu phố F, thị trấn G, huyện H gọi điện thoại cho C hỏi mua một gói ma túy với số tiền 1.500.000 đồng. C hẹn P khoảng 30 phút sau đến trước cổng nhà văn hóa thị trấn G tại Khu phố F, thị trấn G, huyện H để nhận ma túy. Sau đó, C điều khiển xe mô tô biển số 68L1-002.XX đến nhà văn hóa thị trấn G gặp P. Khi đến nơi, C thấy P đang đứng đợi sẵn. C vừa đến gặp P để giao ma túy thì bị lực lượng Công an huyện Nhơn Trạch phối hợp với Công an thị trấn G bắt quả tang thu giữ trong túi quần sau bên trái 01 gói nylon bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng, kích thước khoảng 6cm x 8cm nghi là ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 313/KLGD-PC09 ngày 21/02/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong (kí hiệu M) có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn C, Phạm Tấn P và hình dấu tròn màu đỏ Công an thị trấn G, huyện H, tỉnh Đồng Nai gửi đến giám định là ma túy có khối lượng: 4,7510 gam loại Methamphetamine. Khối lượng còn lại sau khi giám định: 4,6936 gam.

Tang vật thu giữ:

+ 01 gói nylon, kích thước 06cm x 08cm, bên trong đựng tinh thể rắn màu trắng đã được niêm phong trong phong thư (Ký hiệu M).

+ 01 xe mô tô biển kiểm soát: 68L1-002.XX.

+ 01 điện thoại di động sam sung bên trong gắn sim số 07989837XX.

+ Số tiền 300.000 đồng của Nguyễn Văn C; số tiền 1.500.000 đồng của Phạm Tấn P sử dụng để mua ma túy của C.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Nhơn Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn C theo bản cáo trạng số 58/CT.VKS-NT ngày 14/5/2020 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và có ý kiến:

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C mức án tù từ 05 đến 06 năm tù giam.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng còn lại sau khi giám định là 4,6936 gam được niêm phong trong một phong bì ký hiệu số 313/KLGD-PC09 và sim số 07989837XX của bị cáo Nguyễn Văn C.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động sam sung của bị cáo Nguyễn Văn C là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội; số tiền 1.500.000 đồng của Phạm Tấn P sử dụng để mua ma túy.

- Trả số tiền 300.000 đồng cho bị cáo Nguyễn Văn C do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại Bản án sơ thẩm số: 58/2020/HSST ngày 23/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch: Căn cứ vào Điều 326, 327 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Áp dụng khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 17/02/2020.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 24/6/2020, bị cáo Nguyễn Văn C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm khoản 1 Điều 251; điểm a khoản Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C thừa nhận do có nhu cầu sử dụng ma túy và bán lại cho con nghiện nhằm kiếm tiền thu lợi bất chính nên vào ngày 15/02/2020 Nguyễn Văn C đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68L1-002.XX đến khu vực Quận 7 thành phố Hồ Chí Minh mua

01 gói ma túy với giá 3.000.000 đồng để về sử dụng và bán lại cho con nghiện kiếm tiền tiêu xài. Sau khi mua được ma túy đưa về nhà, C sử dụng hết một nửa số ma túy đã mua, số còn lại C để trong 01 gói nylon. Đến 17 giờ 20 phút ngày 17/02/2020, C nhận được điện thoại của Phạm Tấn P hỏi mua một gói ma túy với số tiền 1.500.000 đồng. C hẹn P đến nhận ma túy trước cổng nhà văn hóa thị trấn G tại Khu phố F, thị trấn G, huyện H để nhận ma túy. Sau đó, C điều khiển xe mô tô biển số 68L1-002.XX đến nhà văn hóa thị trấn G gặp P. Khi đến nơi, C thấy P đang đứng đợi. C vừa đến để giao ma túy thì bị lực lượng Công an huyện Nhơn Trạch phối hợp với Công an thị trấn G bắt quả tang cùng tang vật. Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Bên cạnh đó hiện nay tệ nạn ma túy đang diễn ra hết sức phức tạp, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Mục đích bị cáo mua ma túy là để sử dụng, thỏa mãn nhu cầu cho bản thân và nhằm bán lại trái phép cho người khác nhằm trục lợi. Bị cáo C đã bị xét xử về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với mức hình phạt 08 năm tù và mới chấp hành xong hình phạt tù vào tháng 8/2019 chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình để sửa chữa, hoàn thiện bản thân trở thành người con có ích cho gia đình và cho xã hội. Bị cáo biết rất rõ việc mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Theo Kết luận giám định, số ma túy thu giữ là loại Methamphetamine có khối lượng là 4,7510 gam. Theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù. Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) xét xử bị cáo mức án 5 năm 06 tháng tù là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn C xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác chưa được xem xét. Bị cáo không cung cấp được tình tiết nào mới do đó kháng cáo của các bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2020/HSST ngày 23/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C **05** (năm) năm **06** (sáu) tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt 17/02/2020.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 4,6936 gam Methamphetamine được niêm phong trong một phong bì ký hiệu số 313/KLGD-PC09 và sim số 07989837XX của bị cáo Nguyễn Văn C.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung của bị cáo Nguyễn Văn C là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội; số tiền 1.500.000 đồng của Phạm Tấn P sử dụng để mua ma túy.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C số tiền 300.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

(Hiện tang vật, các tài sản trên Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản hồi 16 giờ 00 phút ngày 21/05/2020 và Biên lai thu tiền số 001038 ngày 21/05/2020).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa (2);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Bị cáo – Trại giam;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng, Tòa chuyên trách, Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Phong